

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024

Căn cứ kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Như Xuân về việc thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND xã Bình Lương về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024.

UBND xã Bình Lương xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2024 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, các chính sách hỗ trợ giảm nghèo. Tập trung hỗ trợ các địa bàn còn nhiều khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo.

- Thực hiện các chính sách giảm nghèo theo hướng hỗ trợ có điều kiện đối với người nghèo, người cận nghèo về phát triển sản xuất, tạo việc làm, có sinh kế bền vững và nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Triển khai các dự án, mô hình hỗ trợ giảm nghèo theo hướng nâng cao trách nhiệm, hỗ trợ có điều kiện, có thời hạn, giảm dần chính sách cho không và mở rộng chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; phát huy và nhân rộng các mô hình, dự án đã được triển khai thực hiện hiệu quả.

- Đa dạng hóa hình thức và nội dung tuyên truyền về chủ trương, chính sách giảm nghèo, tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, khơi dậy trách nhiệm của bản thân người nghèo để chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo đủ và đúng đối tượng.

- Thực hiện các chính sách giảm nghèo theo hướng hỗ trợ có điều kiện đối với người nghèo, người cận nghèo hộ mới thoát nghèo về phát triển sản xuất, tạo việc làm, có sinh kế bền vững và nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo, cận nghèo, người mới thoát nghèo, phấn đấu đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2024 theo Kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu giảm hộ nghèo

- Cụ thể: Số hộ nghèo toàn xã năm 2023 là 40 hộ bằng 5,49%.
- Số hộ cận nghèo năm 2023 là: 14 hộ chiếm tỷ lệ: 1,92%;
- Số hộ nghèo rà soát cuối năm 2023 áp dụng chính sách cho năm 2024 là: 32 hộ chiếm tỷ lệ: 4,39%, giảm: 1,1%, tương đương 8 hộ so với năm 2023.
- Số hộ cận nghèo: 21 hộ chiếm tỷ lệ: 2,88%.
- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2024 từ 4,39% xuống còn 3,02%. tương đương: 10 hộ, giảm: 1,37%.

(Có phụ lục chi tiết giao chỉ tiêu giảm nghèo kèm theo)

2.2. Mục tiêu nâng cao mức độ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

Căn cứ kết quả điều tra, rà soát 6 chiều dịch vụ xã hội cơ bản và 12 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản đối với các hộ gia đình, các đơn vị thực hiện theo các mục tiêu trọng tâm và các mục tiêu thực tế điều tra tại cơ sở:

- Phấn đấu tạo việc làm mới cho 70 lao động; trong đó: xuất khẩu lao động là 8 người.
- Phấn đấu 100% khẩu cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.
- Phấn đấu cơ bản không còn tình trạng trẻ em trong độ tuổi không được đến trường.
- Phấn đấu 80% trở lên hộ nghèo đảm bảo 2/3 tiêu chí của Bộ Xây dựng trở lên;
- Phấn đấu trên 90% hộ nghèo có hố xí/nhà tiêu và nước hợp vệ sinh.
- Phấn đấu 100% hộ nghèo được tiếp cận dịch vụ thông tin, truyền thông.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm khơi dậy ý chí nỗ lực tự vươn lên và xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại của hộ nghèo, hộ cận nghèo, coi đây là giải pháp then chốt, đột phá để giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Tạo điều kiện cho người nghèo về vốn, kiến thức khoa học, thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra, có cơ chế thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp, chế biến nông sản; tổ chức dạy nghề,

tạo nhiều việc làm cho người lao động. Xác định phát triển sản xuất, dạy nghề, giải quyết việc làm là giải pháp trọng tâm để giảm nghèo nhanh và an sinh xã hội.

- Tiếp tục chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất nhằm thay đổi tập quán canh tác cũ, nâng cao trình độ thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, chất lượng các sản phẩm nông nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo với kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ, lãnh đạo quản lý hàng năm.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai, thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, vận động nguồn lực giúp đỡ hộ nghèo phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào quyên góp ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Thanh Hóa chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” nhằm tôn vinh, khen thưởng, động viên kịp thời những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác giảm nghèo và những gương sáng thoát nghèo điển hình, tiêu biểu.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các thôn triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã, tổng hợp, đánh giá kết quả công tác giảm nghèo và thực hiện các nhiệm vụ của ngành theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Chương trình Giảm nghèo và An sinh xã hội theo hướng dẫn của của tỉnh, của huyện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo giai đoạn 2021-2025, năm 2024.

- Tiếp tục theo dõi việc thực hiện các mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững đang thực hiện; tham mưu đăng ký các mô hình giảm nghèo theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhanh, bền vững giai đoạn 2021-2025 để kịp thời triển khai thực hiện, đẩy mạnh công tác truyền thông về giảm nghèo, nâng cao năng lực, giám sát đánh giá chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động, tạo cơ hội việc làm cho người lao động.

- Phối hợp với các Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để kịp thời tham mưu UBND xã các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột

xuất nếu xảy ra tình trạng thiên tai làm ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của người dân.

2.2. Công chức Địa chính – nông lâm nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các cơ chế, chính sách của của tỉnh và của huyện đã ban hành về nông nghiệp, nông thôn. Tham mưu, hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó ưu tiên nguồn lực cho các thôn đặc biệt khó khăn.

- Chủ trì tham mưu thực hiện xây dựng công trình hồ xí/nhà tiêu và chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh nhằm đạt mục tiêu trên 90% hộ nghèo có hồ xí/nhà tiêu, nước sạch hợp vệ sinh theo Kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới. Lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình, dự án để tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hiệu quả, mức độ tác động thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo của các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

2.3. Công chức Văn hóa xã hội, phụ trách dân tộc

- Chủ trì phối hợp với công chức Lao động - Thương binh và Xã hội và MTTQ, các đoàn thể hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo về thông tin thuộc CTMTQGGBV giai đoạn 2021-2025, năm 2024 cho các thôn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với chương trình xây dựng Nông thôn mới.

- Tăng cường công tác thông tin truyền truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trọng tâm là các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Viết các tin bài tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; những kiến thức, kinh nghiệm, tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ cho phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ người nghèo vươn lên làm giàu để phát trên hệ thống truyền thanh và trang thông tin điện tử của xã.

- Hướng dẫn các thôn xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở đạt chuẩn, tạo điều kiện để người dân tham gia hoạt động và hưởng thụ văn hóa; bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chính sách hỗ trợ đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Chính sách hỗ trợ xây dựng các công trình nước sạch tập trung và phân tán.

2.4. Công chức Kế toán ngân sách

- Triển khai thực hiện làm hồ sơ dự toán khi có thông báo nguồn vốn từ cấp trên về Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024.
- Hướng dẫn các thôn thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn các chương trình giảm nghèo; ưu tiên sử dụng nguồn vốn dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân.

2.5. Các đơn vị trường học

- Chủ trì thực hiện duy trì mục tiêu cơ bản không còn tình trạng trẻ em trong độ tuổi không được đến trường; thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học tập, hỗ trợ gạo, tín dụng ưu đãi học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn theo hướng dẫn.
- Khích lệ, động viên, khen thưởng người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số tích cực học tập, nâng cao trình độ thông qua các phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng gắn với xây dựng thôn, xã văn hóa đạt chuẩn nông thôn mới và chuẩn xã hội học tập.
- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục gồm: (Dinh dưỡng, trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em) năm 2024.

2.6. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với BCD thực hiện chính sách BHXH, BHYT xã tăng cường truyền thông, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình và bảo hiểm y tế hộ gia đình.
- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế năm 2024.

2.7. Công chức Địa chính xây dựng

- Chủ trì tham mưu giao chỉ tiêu giảm nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở năm 2024 cho các thôn, đảm bảo đến năm 2025 đạt mục tiêu kế hoạch đề ra về chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở cho hộ nghèo.
- Tham mưu cho UBND xã thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo; chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; các giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với bão, lũ, lụt; xóa bỏ tình trạng hộ không có nhà ở, hộ phải sống trong nhà đơn sơ, nhà thiếu kiên cố; đảm bảo diện tích nhà ở tối thiểu từ 8m² /người trở lên.
- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở bình quân đầu người năm 2024.

2.8. Công chức Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đặc biệt đối tượng là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại thôn đặc biệt khó khăn; tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở.

2.9. Các thôn

- Căn cứ kế hoạch của xã, triển khai thực hiện cụ thể tại thôn. Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo thường xuyên; có giải pháp giảm nghèo cụ thể đến từng hộ gia đình, chỉ rõ nguyên nhân nghèo và xác định rõ mục tiêu, giải pháp để giúp hộ gia đình thoát nghèo;

- Định kỳ báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quý, 6 tháng về UBND xã, đồng thời báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác giảm nghèo hàng năm theo các chỉ tiêu đã giao đầu năm đảm bảo theo quy định.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 do ngân sách huyện phân bổ, một phần được cân đối từ ngân sách địa phương.

- Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức và từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Nguồn lực khác

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư, v.v... của người dân và của cộng đồng.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các đồng chí công chức chuyên môn chủ động phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các thôn để triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND xã qua đ/c công chức Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ 6 tháng trước ngày 20/5, báo cáo năm trước ngày 25/10.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua tích cực vận động cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan tích cực tham gia, ủng hộ các đợt phát động ủng hộ người nghèo như “Ngày vì người nghèo”, “Cả nước chung tay vì người nghèo. Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chỉ đạo cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp và toàn dân hưởng ứng, tham gia Phong trào “Chung tay vì người nghèo -

Không để ai bị bỏ lại phía sau”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Quỹ vì người nghèo” đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình giảm nghèo và kế hoạch, nội dung tổng kết Chương trình; thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh đã đề ra.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo, cận nghèo khắc phục các nguyên nhân nghèo, vươn lên thoát nghèo bền vững theo kế hoạch giảm nghèo của huyện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động TBXH (để báo cáo);
- TT ĐU, HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã (chỉ đạo);
- MTTQ và các đoàn thể (phối hợp);
- 6 thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Thắm

PHỤ LỤC:
GIAO CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CÁC THÔN NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND xã Bình Lương)

TT	Thôn	Tổng dân số theo chi cục thống kê	Công tác giảm nghèo					
			Tình hình hộ nghèo cuối năm 2023			Kế hoạch giảm nghèo năm 2024		
			Tổng số hộ trên địa bàn	Số hộ nghèo	Tỷ lệ (%)	Số hộ giảm nghèo	Tỷ lệ giảm (%)	Dự kiến tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2024 (%)
1.	Quang Trung	479	126	1	0.79	0	0.00	0.79
2.	Làng Gió	485	126	3	2.38	0	0.00	2.38
3.	Thắng Lộc	527	130	4	3.08	1	0.77	2.31
4.	Làng Sao	451	105	2	1.90	0	0.00	1.90
5.	Hợp Thành	611	144	9	6.25	3	2.08	4.17
6.	Làng Mài	464	98	13	13.27	6	6.12	7.14
	Tổng:	3017	729	32	4.39	10	1.37	3.02